

Số: /BC-HĐTĐ

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2023

## BÁO CÁO

### Kết quả thẩm định Hồ sơ đề nghị công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp của Cơ sở sản xuất cây giống lâm nghiệp Đỗ Hồng Mỹ

Kính gửi: Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bình Định

Căn cứ Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp.

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định Danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính; công nhận giống và nguồn giống cây trồng lâm nghiệp.

Căn cứ Tiêu chuẩn quốc gia: TCVN 8760-1:2017 Giống cây lâm nghiệp - Vườn cây đầu dòng - Phần 1: Nhóm các loài keo và bạch đàn ban hành tại Quyết định số 2980/QĐ-BKHHCN ngày 31/10/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp của Cơ sở sản xuất cây giống lâm nghiệp Đỗ Hồng Mỹ, nộp qua Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh ngày 19/5/2023, mã số hồ sơ: 000.00.10.H08- 230519-0007.

Hội đồng thẩm định nguồn giống cây trồng lâm nghiệp kiểm tra hồ sơ và kiểm tra hiện trường nguồn giống đề nghị công nhận, kết quả như sau:

#### 1. Thành phần hồ sơ

a) Văn bản số 01/CSHM ngày 07/5/2023 của Cơ sở Sản xuất cây giống lâm nghiệp Đỗ Hồng Mỹ về việc công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp.

b) Báo cáo kỹ thuật về nguồn giống cây trồng lâm nghiệp số 02/CSHM ngày 07/5/2023 của Cơ sở Sản xuất cây giống lâm nghiệp Đỗ Hồng Mỹ; bản đồ vườn cung cấp hom Keo lai, tỷ lệ 1:2.000 hệ VN 2000 múi 3<sup>0</sup>.

c) Hồ sơ nguồn gốc vật liệu giống:

- Cây giống để trồng cây đầu dòng là cây Keo lai nuôi cấy mô dòng BV10, BV16, mua của Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ cây trồng Nguyên Hạnh, theo hóa đơn GTGT số 19 ngày 22/3/2023.

- Phiếu xuất kho và bảng kê vật liệu giống ngày 22/3/2023 với số lượng 14.000 cây keo lai mô dòng BV16.

#### 2. Địa điểm, diện tích, loài cây đầu dòng

a) Địa điểm: khoảnh 6, tiểu khu 23A, xã Hoài Châu, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định; có tọa độ hệ VN 2000 múi chiếu 3<sup>0</sup>:

- Khu vực 1 : X : 580.465 - 580.497 ; Y : 1.611.444 - 1.611.524

- Khu vực 2 : X : 580.500 - 580.522 ; Y : 1.611.333 - 1.611.357

- Khu vực 3 : X : 580.427 - 580.481 ; Y : 1.611.222 - 1.611.256

b) Diện tích: 0,28 ha (dòng BV10: 0,16ha, BV16: 0,12ha).

c) Cây đầu dòng: cây Keo lai, dòng BV10 và BV16.

### **3. Chỉ tiêu kỹ thuật và khả năng cung cấp hom**

a) Mật độ trồng ban đầu: 47.619 cây/ha. Mật độ hiện tại: 45.500 cây/ha.

b) Tình hình sinh trưởng: khá.

c) Thời gian trồng: tháng 3 năm 2023.

d) Khả năng cung cấp hom: 2,5 triệuhom/năm.

### **4. Kết luận và kiến nghị**

a) Hồ sơ đề nghị công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp của Cơ sở sản xuất cây giống lâm nghiệp Đỗ Hồng Mỹ phù hợp với khoản 2 Điều 11 Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

b) Hội đồng thẩm định thống nhất trình Chi cục Kiểm lâm xem xét, quyết định công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp cho Cơ sở sản xuất cây giống lâm nghiệp Đỗ Hồng Mỹ, cụ thể:

- Loài cây, dòng: Keo lai, dòng BV10 và BV16.

- Diện tích: 0,28 ha (dòng BV10: 0,16ha, BV16: 0,12ha).

- Loại hình nguồn giống: Vườn cây đầu dòng.

- Mã số nguồn giống: **D.35.112.**

- Địa điểm: Khuôn 6, tiểu khu 23A, xã Hoài Châu, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định; có tọa độ hệ VN 2000múi chiều 3<sup>0</sup>:

+Khu vực 1 : X : 580.465 - 580.497 ; Y : 1.611.444 - 1.611.524.

+Khu vực 2 : X : 580.500 - 580.522 ; Y : 1.611.333 - 1.611.357.

+Khu vực 3 : X : 580.427 - 580.481 ; Y : 1.611.222 - 1.611.256.

- Phạm vi sử dụng của nguồn giống: Cây con sản xuất ra dùng cho trồng rừng.

- Thời gian sử dụng nguồn giống: 33 tháng kể từ khi có quyết định công nhận.

- Số lượng tối đa vật liệu giống có thể cung cấp trong năm: Khoảng 2,5 triệu hom/năm.

Hội đồng thẩm định nguồn giống cây trồng lâm nghiệp kính báo cáo Chi cục Kiểm lâm xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: VT, HĐTD, SDPTR.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**Nguyễn Thị Anh Nguyễn**  
**Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm**